

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
LÂM NGHIỆP DI LINH
5800000449

Số: 143/BC-CTLNDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Di Linh, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**Biểu số 5: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY:

**BẢNG SỐ 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HỘI
ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY**

TT	Số hiệu Văn bản	Ngày	Người ký ban hành	Nội dung
1	08/QĐ-HĐTV	07/01/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v thành lập Ban Chi đạo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2025
2	194/QĐ-HĐTV	02/01/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v khen thưởng cho các tập thể và cá nhân năm 2024
3	195/NQ-HĐTV	13/01/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất chi tạm ứng tiền lương, thù lao, tiền thưởng và phúc lợi năm 2024
4	196/NQ-HĐTV	13/01/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất mua thiết bị phục vụ công tác tại phòng Kinh tế
5	197/NQ-HĐTV	13/01/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất đơn giá tạm tính đối với diện tích giao khoán QLBRV từ nguồn vốn chi trả DVMTR năm 2024
6	197a/NQ-HĐTV	13/01/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất ban hành Quy chế quản lý Cửa hàng xăng dầu
7	198/KH-HĐTV	10/02/2025	Lê Thành Thái	KH thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025
8	199/NQ-HĐTV	10/02/2025	Lê Thành Thái	NQ Thống nhất kế hoạch QLBRV-PCCCR và SXKD năm 2025
9	200/QĐ-HĐTV	10/02/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v phê duyệt kế hoạch thực hiện công tác PCCCR mùa khô 2024 - 2025
10	32/TTr-HĐTV	12/02/2025	Lê Thành Thái	Tờ trình V/v đề nghị tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"
11	33/TTr-HĐTV	12/02/2025	Lê Thành Thái	Tờ trình V/v đề nghị tặng Bằng khen
12	36/TTr-HĐTV	14/02/2025	Lê Thành Thái	TTr V/v thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2024
13	201/QĐ-HĐTV	17/02/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v phê duyệt kế hoạch khai thác rừng trồng giai đoạn 2025 - 2028
14	202/QĐ-HĐTV	28/02/2025	Lê Thành Thái	QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: làm giảm VLC rừng thông trồng sau giai đoạn chăm sóc thuộc công trình PCCCR năm 2025
15	203/QĐ-HĐTV	28/02/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v phê duyệt phương án tự thực hiện gói thầu làm giảm VLC rừng thông trồng sau giai đoạn chăm sóc thuộc công trình PCCCR mùa khô 2025

16	203a/NQ-HĐTV	28/02/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất chi tiền lương sản phẩm năm 2024 cho người lao động
17	204/NQ-HĐTV	28/02/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất sửa chữa máy ủi
18	205/NĐ-HĐTV	28/02/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất điều chỉnh đơn giá tiền lương chế biến gỗ
19	206/NĐ-HĐTV	28/02/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất mua màn hình LED trong nhà
20	207/QĐ-HĐTV	05/03/2025	Lê Thành Thái	QĐ thành lập đoàn tuần tra, truy quét bảo vệ rừng
21	52/BC-HĐTV	07/03/2025	Lê Thành Thái	Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý I năm 2026
22	53/BC-HĐTV	07/03/2025	Lê Thành Thái	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2026
23	208/HĐTV-VP	20/03/2025	Lê Thành Thái	V/v thống nhất chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh lãnh đạo quản lý tại phòng Kinh tế và XNLN Bắc Sơn
24	209/NQ-HĐTV	20/03/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất xây dựng chốt trực QLBRV tại khu vực Suối Trinh
25	210/NQ-HĐTV	20/03/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất chi tiền lương, thù lao năm 2024 cho người quản lý Công ty
26	211/HĐTV	20/03/2025	Lê Thành Thái	V/v tạm dừng giao khoán bảo vệ rừng với các hộ dân trên địa bàn Công ty quản lý
27	212/NQ-HĐTV	20/03/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất điều chỉnh đơn giá vận chuyển lâm sản đối với xe tải tự đổ
28	213/QĐ-HĐTV	01/04/2025	Lê Thành Thái	QĐ thành lập đoàn tuần tra, truy quét bảo vệ rừng
29	214/NQ-HĐTV	01/04/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất trích quỹ phúc lợi để chi cho cán bộ quản lý và người lao động nhân dịp lễ Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3), ngày Chiến thắng (30/4) và Quốc tế lao động (01/5)
30	215/NQ-HĐTV	01/04/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất chuyển kinh phí phụ cấp BCH Đảng ủy Công ty năm 2025
31	216/NQ-HĐTV	01/04/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v thống nhất điều chỉnh đơn giá khai thác, vận chuyển lâm sản và giá bán sản phẩm sau khai thác và chế biến
32	217/TB-HĐTV	11/04/2025	Lê Thành Thái	TB V/v đến thời hạn thực hiện việc xem xét bổ nhiệm lại Chức danh Giám đốc Công ty
33	218/TB-HĐTV	12/04/2025	Lê Thành Thái	TB V/v tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt lấy ý kiến về việc bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Công ty
34	88/HĐTV-VP	16/04/2025	Lê Thành Thái	V/v xin ý kiến và nhận xét về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được đề nghị bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Công ty
35	219/HĐTV-VP	25/04/2025	Lê Thành Thái	V/v góp ý dự thảo bảng lương của ban điều hành, thành viên hội đồng, kiểm soát viên chuyên trách và thang, bảng lương của người lao động
36	220/NQ-HĐTV	02/05/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v phê duyệt chủ trương khai thác nhựa thông trên diện tích rừng trồng trước khi đưa vào khai thác trắng giai đoạn 2025-2028
37	221/QĐ-HĐTV	02/05/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v kiện toàn Ban quản lý và chỉ đạo giám sát quỹ Chi trả DVMTR
38	222/HĐTV-VP	15/05/2025	Lê Thành	V/v góp ý dự thảo Quy chế trả lương, quy chế

			Thái	thường của người quản lý, kiểm soát viên và người lao động Công ty
39	103/HĐTV-VP	21/5/2025	Lê Thành Thái	V/v xin ý kiến về công tác cán bộ đối với nhân sự được đề nghị bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Công ty
40	104/HĐTV-VP	23/5/2025	Lê Thành Thái	TTr V/v thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2025
41	105/HĐTV-VP	23/5/2025	Lê Thành Thái	V/v xin ý kiến về bảng lương của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách
42	106/HĐTV-VP	23/5/2025	Lê Thành Thái	V/v xin ý kiến về Quy chế quản lý, sử dụng quỹ thường của người quản lý, Kiểm soát viên tại Công ty
43	223/NQ-HĐTV	23/5/2025	Lê Thành Thái	NQ V/v phê duyệt chủ trương thi công hệ thống phòng cháy tại Xí nghiệp Khai thác - Chế biến lâm sản
44	118/TTr-HĐTV	05/06/2025	Lê Thành Thái	TTr V/v xin ý kiến bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh
45	120/BC-HĐTV	07/06/2025	Lê Thành Thái	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý II năm 2025
46	121/BC-HĐTV	08/06/2025	Lê Thành Thái	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2026
47	122/BC-HĐTV	09/06/2025	Lê Thành Thái	Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý II năm 2026
48	123/BC-HĐTV	10/06/2025	Lê Thành Thái	Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026
49	224/QĐ-HĐTV	25/06/2025	Lê Thành Thái	QĐ thành lập đoàn tuần tra, truy quét bảo vệ rừng
50	225/QĐ-HĐTV	26/06/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v ban hành hệ thống thang, bảng lương của người lao động Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh
51	226/QĐ_HĐTV	26/06/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v ban hành quy chế trả lương, thù lao đối với TVHĐ, KSV Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh
52	227/QĐ_HĐTV	26/06/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v ban hành quy chế trả lương đối với người lao động và ban điều hành Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh
53	228/QĐ_HĐTV	26/06/2025	Lê Thành Thái	QĐ V/v ban hành quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Di Linh

II. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN:

BẢNG SỐ 2: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (ĐVT đồng)	Số NQ/QĐ của HĐTV thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Cty TNHH SXTMDVC Hải Minh Phú	05/1/2025	Mua bán gỗ, củi, cành nhánh thông rừng trồng	Theo khối lượng mua thực tế	

2	Cty TNHH SXTMDVC Hải Minh Phú	01/4/2025	Mua bán gỗ thông xẻ năm 2025	Theo khối lượng mua thực tế	
3	Cty TNHH SXTMDVC Hải Minh Phú	01/4/2025	Về việc sấy gỗ	91.000.000	
4	Cty TNHH SXTMDVC Hải Minh Phú	01/4/2025	Vận chuyển gỗ thông rừng trồng	Theo khối lượng vận chuyển thực tế	
5	Cty TNHH SXTMDVC Hải Minh Phú	01/4/2025	V/v chế biến gỗ thông rừng trồng	198.250.000	
6	Cty TNHH SXTMDVC Hải Minh Phú	08/06/2025	Khai thác nhựa Thông	Theo khối lượng khai thác thực tế trong năm	
7	Doanh nghiệp Tư Nhân Quốc Hưng	17/2/2025	Mua bán gỗ, củi, cành nhánh thông rừng trồng	685.000.000	
8	Doanh nghiệp Tư Nhân Quốc Hưng	01/4/2025	Về việc sấy gỗ	105.000.000	
9	Doanh nghiệp Tư Nhân Quốc Hưng	01/4/2025	Mua bán gỗ thông xẻ, sấy năm 2025	Theo khối lượng mua thực tế	
10	Quy Vĩnh Thọ	08/1/2025	Mua Bán lâm sản ngoài Gỗ	74.000.000	
11	Quy Vĩnh Thọ	01/4/2025	Khai thác Lâm sản ngoài Gỗ	29.000.000	
12	Nguyễn Văn Hạnh	08/1/2025	Mua Bán lâm sản ngoài Gỗ	110.000.000	
13	Nguyễn Văn Hạnh	6.1.2025	Khai thác Lâm sản ngoài Gỗ	43.000.000	
14	Cty TNHH Bao Bì Đức Huy	20/2/2025	Mua bán gỗ xẻ tinh chế	Theo khối lượng mua thực tế	
15	Nguyễn Văn Quyết	17/2/2025	Mua bán xăng dầu	Theo khối lượng mua thực tế	
16	Trần Văn Cường	17/2/2025	Mua bán xăng dầu	Theo khối lượng mua thực tế	
17	Phạm Văn Chiên	17/2/2025	Mua bán xăng dầu	Theo khối lượng mua thực tế	
18	Cty TNHH Bích Giang Đà Lạt	01/4/2025	Mua bán gỗ thông xẻ, sấy năm 2025	Theo khối lượng mua thực tế	
19	Cty TNHH Bích Giang Đà Lạt	01/4/2025	Về việc sấy gỗ thông	105.000.000	
20	Công Ty TNHH KT.CBLSĐL	01/4/2025	Mua bán gỗ thông xẻ, sấy năm 2025	Theo khối lượng mua thực tế	
21	Công Ty TNHH KT.CBLSĐL	01/4/2025	Vận chuyển gỗ thông rừng trồng	Theo khối lượng vận chuyển thực tế	
22	Công Ty TNHH KT.CBLSĐL	01/4/2025	Chế biến gỗ xẻ, sấy	800.000.000	

23	Công Ty TNHH Lạc Việt	01/4/2025	Vận chuyển gỗ thông rừng trồng	Theo khối lượng vận chuyển thực tế	
24	Chi Nhánh Cty TNHH Lạc Việt- PX Bá Lạc	01/4/2025	Mua bán Que đèn lưới	1.500.000.000	
25	Chi Nhánh Cty TNHH Lạc Việt- PX Bá Lạc	01/4/2025	Chế biến Gỗ Tinh chế	350.000.000	
26	Cty TNHH Hoàng Minh Châu	01/4/2025	Mua Ván ghép Gỗ Thông	Theo khối lượng mua thực tế	
27	Cty TNHH Hà Gia Phát	01/4/2025	Mua bán gỗ thông xẻ năm 2025	Theo khối lượng mua thực tế	
28	Cty TNHH Hà Gia Phát	01/4/2025	Chế biến gỗ thông	400.000.000	
29	Cty TNHH Hà Gia Phát	01/4/2025	Vận chuyển gỗ thông rừng trồng	Theo khối lượng thực tế	
30	Doanh nghiệp TN Khoa Nguyên	01/4/2025	Khai Thác tia thưa rừng trồng	130.500.000	
31	Doanh nghiệp TN Khoa Nguyên	01/4/2025	Khai Thác trắng rừng trồng	440.000.000	
32	Doanh nghiệp TN Khoa Nguyên	01/4/2025	Rà ủi đường	28.000.000	
33	Cty Tiến Dũng	01/4/2025	Vận chuyển gỗ thông rừng trồng	Theo khối lượng vận chuyển thực tế	
34	Cty TNHH Tùng Minh Tâm	03/5/2025	Hợp đồng kinh tế	45.100.000	
35	Cty Bảo Hiểm Bảo Minh	20/4/2025	Cửa hàng xăng dầu Cầu 3	2.038.000	
36	Cty Bảo Hiểm Bảo Minh	26/6/2025	Xưởng chế biến, thành phẩm, lò sấy	7.484.567	
37	Cty Bảo Hiểm Bảo Minh	26/6/2025	Máy móc thiết bị, thành phẩm phối	32.968.338	
38	Cty TNHH Dương Đông-Tây Nguyên	24/10/2022	Xăng, Dầu	Theo nhu cầu mua bán thực tế	
39	Công ty TNHH Kiểm Toán Á Âu tại Nha Trang	20/6/2025	Hợp Đồng Kiểm Toán	40.000.000	
40	Công ty TNHH Huấn Luyện và Kiểm định Tây Nguyên	27/5/2025	Tập huấn ATVSLĐ	140.000.000	
41	Đặng Văn Phương	09/5/2025	Xây Dựng chốt trực	1.200.000	
42	Hồ Phương Hậu	09/5/2025	Xây Dựng chốt trực	600.000	
43	Cty Tin Học Long Phát	10/1/2025	Cung Cấp Thiết bị tin học	25.890.000	
44	Công Ty TNHH TMDV Đất Đỏ	13/1/2025	Lắp đặt Bảng Hiệu	31.984.524	

45	Ban QLDA ĐTXD và CTCC huyện	02/1/2025	V/v Thu gom rác thải	200.000/tháng	
46	Cty TNHH DV Bảo Vệ Long Hồ	01/1/2025	Cung ứng dịch vụ Bảo Vệ	5.500.000/ tháng	
47	Hợp Tác Xã Vận Tải Di Linh	01/4/2025	Hợp đồng Vận chuyên	Theo khối lượng thực tế	
48	Cty Lâm Nghiệp Bảo Thuận	01/3/2024	Thiết Kế, Lập Dự Án	43.426.463	
49	Công ty TNHH Gia Long Di Linh	16/01/2025	Đồng Tư Vấn QLDA xây Dựng Công Trình	13.756.575	
50	Công ty TNHH Gia Long Di Linh	19/11/2024	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công	4.320.000	
51	Hợp Đồng thi công xây Dựng Tuấn Ngọc	07/1/2025	Hợp đồng Xây Dựng	431.139.849	
52	Công ty Khánh An Di Linh	06/11/2024	Tư Vấn Lập BCKTKT xây dựng Công Trình	28.024.132	
53	Công ty THHH tư Vấn xây lắp Thành Phát	08/1/2025	Tư Vấn Giám Sát Xây Dựng Công Trình	14.162.964	
54	Vườn Ươm Cây Giống Số 01- Gia Hiệp	15/4/2024	Mua Bán cây giống	8.236.536	
55	Cửa Hàng Hiệp Thạnh	17/7/2025	Mua bán DyNaMo máy phát điện	16.500.000	
56	K' Soi	01/3/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
57	Yong Krar Hoàng Ninh	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
58	Trần Minh Vương	01/3/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
59	Nguyễn Xuân Hoàng	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
60	Nguyễn Anh Ngạc	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
61	K' Đêm	01/3/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
62	K' Brill	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
63	Nguyễn Văn Duệ	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
64	K' Hà	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
65	Ngô Xuân Chiến	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	

66	Trần Ya Sốp	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
67	K' Mắc	01/4/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
68	K' Nhân	01/7/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
69	Trần Trường Phước	01/7/2025	Hợp đồng gia công thời vụ	Theo khối lượng thực tế	
70	HĐ QLBVR-Ngân sách tỉnh Quý 1/2025	01/1/2025	Quản lý BVR	123.127.500	
71	HĐ QLBVR-Ngân sách tỉnh Quý 1/2025	01/1/2025	Quản lý BVR	1.074.180.000	
72	HĐ QLBVR-Ngân sách tỉnh Quý 1/2025	01/1/2025	Quản lý BVR	222.310.000	
73	HĐ DVNTR Quý 1/2025	01/1/2025	Quản lý BVR	423.015.000	
74	HĐ DVNTR Quý 1/2025	01/1/2025	Quản lý BVR	528.378.750	
75	HĐ QLBVR-Ngân sách tỉnh Quý 2/2025	01/4/2025	Quản lý BVR	496.462.500	
76	HĐ QLBVR-Ngân sách tỉnh Quý 2/2025	01/4/2025	Quản lý BVR	732.780.000	
77	HĐ QLBVR-Ngân sách tỉnh Quý 2/2025	01/4/2025	Quản lý BVR	497.497.500	
78	HĐ DVMTR Quý 2/2025	01/4/2025	Quản lý BVR	41.591.250	
79	K' Nhim	20/1/2025	HĐ làm đường bằng trắng cân lửa	37.648.112	
80	K' Jêuh	20/1/2025	HĐ làm đường bằng trắng cân lửa	23.555.236	
81	Nguyễn Văn Công	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.585.896	
82	Nguyễn Anh Trường	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	22.358.080	
83	Võ Mạnh Tý	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.380.998	
84	Lê Minh Châu	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.919.686	
85	Nguyễn Văn Hạnh	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	18.266.405	
86	K' Bran	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.773.555	
87	K' Brêm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.439.765	

88	K' Brim	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	18.339.471	
89	K' Têm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.234.867	
90	K' Brép	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	18.339.471	
91	Ka Thân	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.234.867	
92	K' Bas	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.773.555	
93	K' Bừu	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.901.077	
94	K' Sem	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.828.011	
95	K' Bin	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	24.769.245	
96	K' Sội	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.535.749	
97	K' Lành	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.919.686	
98	Ka Dát	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.919.686	
99	K' Đen	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	22.138.883	
100	K' Briuh	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.919.686	
101	K' Bọt	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	22.358.080	
102	K' Bis	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.585.896	
103	K' Se	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.380.998	
104	Jơ Nang Sang Tầu	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	25.353.770	
105	Jrài K Long Quis	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	25.426.835	
106	K' Băm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	29.226.248	
107	K' Bem	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.535.749	
108	K' Ber	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.901.077	
109	K' Bra	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	27.764.936	

110	K' Brai	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.535.749	
111	K' Breh	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	25.353.770	
112	K' Brim	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	18.266.405	
113	K' Brin	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	18.485.602	
114	K' Broi	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	27.326.542	
115	K' Brôi	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.746.327	
116	K' Broi	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.746.327	
117	K' Brôi	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.439.765	
118	K' Brôih	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.992.752	
119	K' Brôm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.805.093	
120	K' Brop	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.074.436	
121	K' Brôm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.700.849	
122	K' Đỉnh	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	26.552.820	
123	K' Lên	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.535.749	
124	K' Lèo	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	18.485.602	
125	K' Long Ha Duyn	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	29.226.248	
126	K' Quân	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.673.261	
127	K' Tân	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	25.572.967	
128	K' Bôi	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.892.458	
129	K' Brêm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.965.523	
130	K' Brôn	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	24.696.180	
131	K' Văn Vên	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	24.915.377	

132	K' Vồn	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	24.403.917	
133	Ka Thôm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	24.476.983	
134	Nguyễn K Quang Huy	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.380.998	
135	K'Nhâm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	27.764.936	
136	K' Đông	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.024.290	
137	K' Brêl	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	23.015.670	
138	K' Tâm	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.878.158	
139	K' Brành	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	16.878.158	
140	K' Brêp	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	24.696.180	
141	K' Brôi	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	24.769.245	
142	K' Brêu	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.554.358	
143	K' Brin	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	21.554.358	
144	K' Brừs	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.462.683	
145	K' Tôs	20/1/2025	HĐ Làm ĐRCL giai đoạn II	17.462.683	

Nơi nhận:

- Sở Tài Chính tỉnh Lâm Đồng;
- Chủ tịch HĐQT;
- Ban Giám đốc, KSV;
- Lưu: VT, KT, *MT*

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Thái